



LỤC TỈNH TÂN VĂN

Mỗi Tuần Đăng Báo

Ngày Thứ Năm

QUAN NHỰT TRINH
Boulevard Norodom 7

閩新省陸

M. P. H. SCHNEIDER. SAIGON

NĂM THỨ SÁU

JEUDI 4 AVRIL 1912

SỐ 217

NGÀY 17 THÁNG HAI, NĂM NHÂM-TÌ

MỤC LỤC

- 1 — Đại luận: Ngọc Kim-cang.
- 2 — Trung-quốc tân văn.
- 3 — Kim-Vân-Kiều giải nghĩa.
- 4 — Âu-châu lược sử.
- 5 — Ngoại sử truyện.
- 6 — Kỷ niệm Pháp-lăng-ling cổ sự.
- 7 — Cách vật.
- 8 — Chư hiền danh ngôn.
- 9 — Học vấn môn loại.
- 10 — Lời rao thi điền sanh
- 11 — Thai.
- 12 — Thơ tin vãng lai.
- 13 — Lời rao cần kíp (Holbé và Renoux).
- 14 — Hoàn cầu địa dư.
- 15 — Quan tự-dạng pháp.

GIÁ BÁN NHỰT TRINH:

Mua mỗi ra tháng	5 \$00
6	3 \$00
Mua chiếu ra tháng	8 \$00
6	5 \$00
Không bán 3 tháng	5 \$00

GIÁ BÁN LẺ
TỪ SỐ 0 \$10

Ai muốn
Mua nhật trình thì gọi
thầy và bạc phải để như
LỤC TỈNH TÂN
VĂN - SAIGON

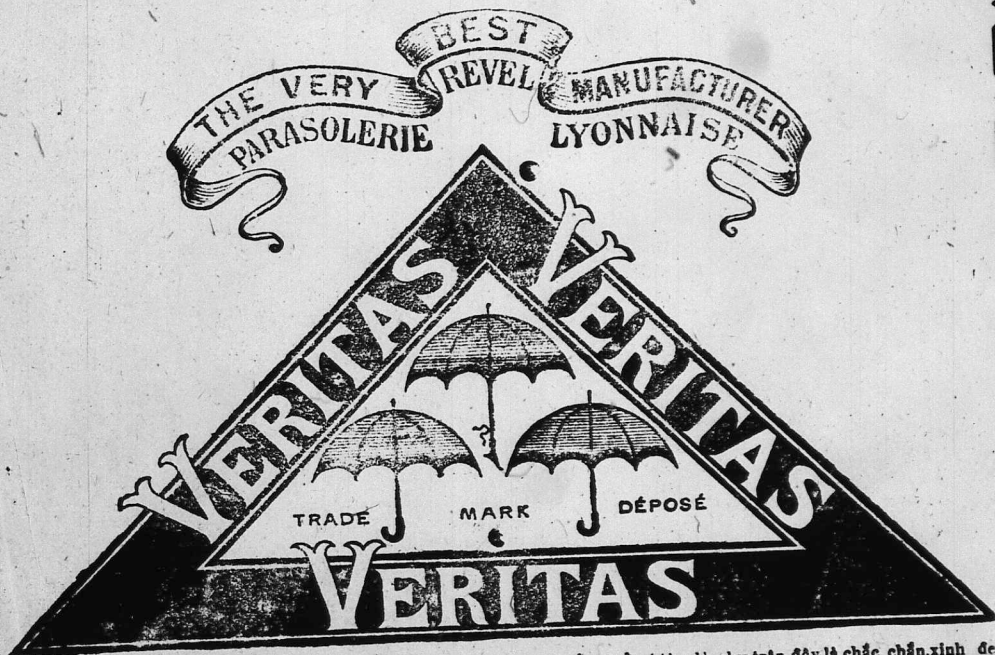
To.ell. 2 69218

CÓ BÁN LẺ TỪ SỐ:

Tại Báo-quín 7, Boulevard Norodom tại Lưu-tình-khách-sạn
đường Krantz và tại Nam-kỳ-khách-sạn Mỹtho

NHÀ ĐẠI THƯƠNG
 DANH HIỆU LÀ
COURTINAT và CÔNG-TY

TAI THÀNH LYON VÀ SAIGON
 ĐƯỜNG CATINAT MỘT LẠI SỐ 96-98-100-102-104-106-108
 KHAI DỰNG NĂM 1885



Trên cõi Đông-Đương này, từ đã ba mươi năm ngoài rìa, ai lại chẳng hiểu hiệu dù như trên đây là chắc chắn, xinh đẹp
 nhẹ nhàn hơn hết, và lại giá rẻ vô cùng. Vậy khi chữ vị có mua dù xin hãy nài cho biết hiệu này sẽ mua. Những dù hiệu này
 thì tại Sài Gòn nhà đại thương Courtinat và Công-ty, tại Chợ Lớn mấy tiệm có danh, cùng các tiệm trong lục-quận đều có.
 Nhà này bán lẽ dù thứ hạng hóa hơn các nhà tại Sài Gòn, và càng nể mua nhiều hay ít.
 Như ai muốn dùng hàng giê chí thì hãy đến đó, vì nơi ấy có đủ hàng của người Annam dùng như: Tô tây, hàng tây,
 thủy ba, nhưng, lục soạn, địa, nỉ, lụa, vãn vãn...
 Hoặc ai muốn dùng đồ vật kiên trong nhà như: Ghế cây kiểu « Thonet », giường sắt, mùng, nệm, mền, gối, bàn tủ
 bằng cây Hongkong; kiến lớn chạm khéo lắm và tốt vô song « glace de Venise ».
 Lại nơi đó cũng có nhiều xe máy đạp hiệu « Ibis » giá 55 \$ 00 và dù dùng theo xe máy, giày kiểu mới khéo và chắc chắn mà giá rẻ.
 Còn như tủ sắt hiệu « Hummer » là tốt chắc hơn các thứ tủ dùng từ lâu nay, không cháy mà chìa khóa không bắt chước
 được, thì cũng có một nhà này có trữ mà thôi. Và cũng có bán nhiều đồ dùng, theo cuộc hành lý; dầu thơm, đồ nữ trang
 hết toàn và thủy tinh; máy nói hiệu « Pathé » đèn chưng bằng đá cẩm thạch.
 Thủy xoàn, nơi đây lớn nhỏ đủ thứ giá cao thấp tùy theo hạng.

NĂM THỨ SÁU, SỐ 217

LỤC TINH TAN VẠN

GIA BÁN NHỰT TRÌNH

Mua mặc 12 tháng, 5 \$ 00
— 6 tháng, 3 00
Mua chịu 12 tháng, 8 00
— 6 tháng, 5 00
Không bán 3 tháng.

六省新聞

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

Giá bán lẻ tờ số: 0 \$ 01

AI muốn mua nhật trình thì gởi thư và bạc, phải đề như vậy, Lạc-linh-lân-vân Saigon

LỜI RAO CẦN KÍP

Các chú vị mua nhật-báo L. T. T. V. đã mãn hạn từ ngày 1^{er} và 15 Mars 1912 mà chưa trả tiền mua tiếp theo xin chờ trì hoãn.

Chư qui vị đã rõ biết từ có nhật báo quốc-ngữ đến bây giờ, còn dặng mấy sở bên vững, cũng vì cuộc tiền-bạc, nên xin chư qui-vị rộng lòng cùng Báo-quán mà làm cho nên cuộc hữu ích này và cho dặng vững đứng lâu dài.

Nay kính,
BÓN-QUÁN.

LỜI RAO

Mua chịu nhật-trình 12 tháng giá 8 \$; nghĩa là phải trả trước 2 \$; cuối ba tháng sau 2 \$ nữa, cuối 6 tháng 2 \$ nữa, cuối 9 tháng 2 \$ nữa thì hết.
Mua chịu nhật-trình 6 tháng giá 5 \$; nghĩa là phải trả trước 2 \$ 50; cuối 3 tháng sau 2 \$ 50 là đủ

ĐẠI-LUẬN

NGỌC KIM-CANG

TUC GỌI LÀ THỦY-XOAN

Làm người phải cho trí trí cách vật, việc chi cũng nên rõ biết ít nhiều với chúng, thì mới tránh dặng tiền đồi què cho.

Và lại hễ sanh ra thân vóc con người, mà đứng trong vòng trời đất, thì ai ai cũng mặt mũi tai mắt như nhau; nhưng vậy mà nếu may sanh dặng làm người trong nước Văn-minh cường thịnh, thì tai mắt để dặng sâu xa hơn, còn sanh nhậm trong

xứ giã-mang què-lậu thì mắt tai phải cam bẻ hẹp cạn.

Vậy cõi Nam-kỳ ta đây là một xứ cheo leo ở tột dưới hướng Nam phương A-tê-A. Bên Đông thì bị một cái Biển-cả Thái-bình-dương mịch mịch mờ mờ, có biết càng khôn đến đó đã cũng hay chưa mà phòng dao-diệp với phương Mỹ-lợi-Kiên cho dặng nhờ hưởng ít nhiều hơi gió Mỹ; phía Tây thì cũng bị cách trở thiên-son vạn-hải, mới làm sao mà gần-gũi với Âu-châu, cho dặng gọi nhuần chúc mưa Âu. Duy có lân-cận với Trung-huê, Chơn-lạp, Ai-lao, Chiêm-thành, v. v., mà mấy nước ấy, từ Trung-huê ra, thì đều là giã-mang cả thầy; còn Trung-huê trong

TY

8

ác chần, xinh đẹp
sững dù hiệu này
hân đều có.
Tổ tây, hàng tây.
mềm, gối, bàn tủ
ác chần mà giá rẻ,
không bắt chước
m, đồ nữ trang.

lỗi đó, tuy là Văn-minh hơn cả đám này, nên phải theo đó mà thôi, chớ sự Văn-minh ấy mà sánh với Âu-mỹ thì có ra chi, vì vậy nên bọn ta phải què mùa vụng dở.

Mới nhớ từ năm mười năm dư này, nhà nước Đại-pháp qua cai-trị, thì mới đem lần lần cái Văn-minh Tây-vực qua, mà rải ra trong xứ, lại mở rộng các cửa biển, cho vận-ban chực quốc tới lui dao-diệt, nên tại mắt bạn bòn-ban ta, ngày nay mới khá dạng ít nhiều đó.

Tuy vậy mặt đất chớ cũng còn nhiều vật người mình chưa lấy chi làm thạo như một món ngọc Kim-cang là món quý trong đời này, cả Toàn-cầu đều yêu trọng, mà hễ vật báu giá cao rồi, thì ít người có phước mà dạng đứng; trong hai triệu người bần ta, chưa dạng một ngàn người có sấm, bởi ấy cái danh xoàn thì ai cũng rõ, mà biết xoàn thiệt ít tay. Có nhiều người vì nhà sảng của nên mua sấm dạng đó mà thôi, chớ cũng chưa dám chắc giá ngọc sao là vừa, sắc ngọc sao là tốt, chất ngọc tương bởi chi, sanh ngọc nơi xứ nào, vân vân...

Bởi vậy tôi xin giải rõ những mây mù ấy, cùng là chỉ cách phỏng định giá xoàn, đây là chỉ thè cho có chừng, dạng dễ mà phỏng định đó mà thôi, chớ việc đánh giá ngọc, chẳng có cách thè nào mà pháp cho chắc dạng.

Nếu lấy phép hóa-học mà luận, thì xoàn quả là môi tinh (nghĩa là cái tinh than), dùng dưỡng-khí mà đốt, ắt nó phải cháy; lửa thường thiệt là đốt nó chẳng xuê, song hễ dùng dưỡng-khí thì hỏa-hậu rất nhiều, nên nó phải cháy tiêu hết, mà biến ra môi-khí chớ chẳng còn sót lại dạng chức

tro nào hết. Lại nếu đốt một lát cho nó vừa trêm trêm mây góc cạnh rồi lấy ra, thì thấy cạnh ấy có màu đen đen như vết chì, dụng chót đen ấy vào giấy trắng hay là vào tay chi thì đều lấm lem như than vậy. Cũng có nhiều cục chẳng phải là môi-tinh toàn hảo, vì có khi nó lộn vào chức dính *vàng* hoặc là *thiếc-thanh-mông-thạch*, *hóa-khí* hay là *lưu-chất-gem* vân vân...

Xoàn thường có nhiều sắc, tục gọi là nước-xoàn, hoặc trong ngần như thu-thủy, hoặc sắc thanh, hoặc sắc biếc, hoặc sắc hường, hoặc sắc vàng, hoặc sắc sậm, hoặc đen không chừng.

Sắc trắng ngần và có hơi xanh màu chàm ấy là sắc xoàn quý hơn hết.

Sắc hường cũng đứng dạng bậc nhì.

Sắc xanh biếc là sắc xoàn thường.

Còn sắc vàng và sắc sậm là xoàn xấu.

Xoàn mát rề là tại nơi cái nước nó lấm lấm, bởi ấy mua xoàn trước phải coi sắc nó rồi sau mới coi lớn nhỏ.

Xoàn sắc vàng là xoàn xấu, mà nếu vàng đều thì cũng còn khá, vì nó cũng còn chiều dạng, chớ nếu vàng mà chỗ đậm chỗ nhạt không đều, thì không chiều chi hết.

Xoàn sắc trắng giá phải nặng hơn bằng năm xoàn sắc vàng, còn xoàn sắc hường giá phải nặng bằng ba sắc sậm. Bởi ấy nhiều kẻ bán-xoàn quý quyết, bèn đổi sắc xoàn mà bán. Cách đổi sắc ấy, hoặc là nhuộm, hoặc là thêm nhiệt-độ cho nó, tùy theo màu. Như Bác-sĩ Halphen có một khi kia đem một cục ngọc xoàn sắc trắng mà có hơi sậm, nặng nổi 4 gramme, giá 60 ngàn quan, mà đốt thử đũa Bác-vật-viện cho thiên-bạ coi. Đốt vừa rồi lấy ra xoàn ấy liền hết màu sậm mà trở ra màu hường ước giá đáng 18 muôn quan như chơi,

song d
cũng h
màu v
dùng r
kêu là
bình ch
mà tro
rồi đư
nó trở
lâu ng

Bổn
này : v
tiền mu
giúp ch
mạng c
Tinh
Ông
T
H
Cha
Ông

TR

Bài nà
Bác-kinh
Tàu gởi

Quyề
càng to
Đặng
Trung-t
thế-Kh
Đề-quy
Y ng
Nam-k
chẳng k
Có l
Vô-xu
Lê-ng
loạn, v

song để vẩy nội trong 10 bữa thì sắc xoàn cũng huôn lại như xưa mà thôi. Còn xoàn màu vàng mà muốn cho trắng thì lại phải dùng một thứ nước thuộc tiem-trong kia kêu là Aniline (là một thứ nước thuộc tiem bằng chàm với nhựa than đá, màu nó tiem mà trong ngần), mà thoa ngoài một lớp, rồi dùng nước lạnh rửa bớt đi, thì tự nhiên nó trở nên trắng, song hề đổ nhuộm thì lâu ngày cũng phải trở.

(Sau sẽ tiếp theo)

Chủ-bút: **Trương-duy-Toản.**

Bốn quân lấy làm cảm ơn chư vị kẻ ra sau này: vì có lòng tốt gởi mandat bạc đến trả tiền mua nhật-trình cho Bốn quân: ấy là sự giúp cho Bốn-quân mà lo đều hữu ích mở mang cuộc văn minh.

Tỉnh Baria.

Ông Có, Tayninh.

» Tạ-thái-Hòa, Bắclieu.

» Đặng-ngọc-Huyền, Sóc-trang.

Cha Chánh, Sóc-trang.

Ông Đặng, Battambang

TRUNG QUỐC TÂN VĂN

Bài này lẽ phải in trước bài « Binh triều loạn tại Bắc-kinh » trong số 216 trước đây, song vì thờ bên Tàu gởi qua đi lạc. Bốn-quân mới đăng đây mà thôi.

Quyền thế của Viên-thế-Khải càng ngày càng to.

Đặng tuyền cử làm Giám-quốc Chánh-chống Trung-huê là ngày 14 tháng Février, thì Viên-thế-Khải dặng cả hai quân trong tay. Một là **Đê-quyền**, hai là **Dân-quốc-quyền**.

Ý ngài quyết chí chẳng chịu thiên Độ qua Nam-kinh, mà coi vọi phe Cách-mạng cũng chẳng kêu nài chi cho lắm.

Có lời đồn rằng: Phe Cách mạng tại thành Võ-xương (Hồn-khẩu) không được hiệp ý với Lê-nguyên-Hồng là người khi đoan việc nội-loạn, và phe Cách-mạng Nam-kinh không hiệp

ý với phe Cách-mạng Thượng-hải. Bởi vì Tôn-Văn không hiệp ý với Ngũ-dinh-Phương.

Mấy phe ấy đều sai sứ về Bắc-kinh xin Viên-thế-Khải xử. *Cha chả là khồ!!!*

Sứ thành Võ-xương đã đến Bắc-kinh rồi, còn Sứ Thượng-Hải và Nam-kinh cũng gần đến, có Đường-thiệu-Nghi làm Chánh-sứ cho Nam-kinh. Bởi đó nhơn dân tại Bắc-kinh ăn lễ mà tiếp sứ, nên binh Triều mới thừa dịp mà giầy loạn như ta đã nói trong số 216 đó.

Đường-thiệu-Nghi là một tay thời thế có danh cũng là bộ hạ của Viên-thế-Khải năm ngoài sai đến Võ-Xương và Thượng-hải dặng mà lập cuộc nghị hòa với Cách-Mạng.

Tuy Đường-thiệu-Nghi phân Thành mà tung Cách-mạng thì mặt lòng, chó háng ngày đều có mặt tin với Viên-thế-Khải luôn.

Bởi cơ ấy ta chắc rằng: binh quân nội cả Trung-huê đều về tay Viên-thế-Khải tóm thâu.

Tuy là dương kim đặc ý nhưng mà thế rất hiểm nghèo vì nghe có tiếng đồn rằng người ta rình mà ám khách Viên-thế-Khải. Nếu rui có bề gì thì lấy làm quan-hệ cho Trung-huê lắm đó.

Binh Triều loạn tại Thiên-tân

Ngày 29 Février binh Triều loạn tại Bắc-kinh, qua đến đêm mồng 2 Mars rạng mặt mồng 3 thì binh Triều loạn tại Thiên-tân cũng bởi cố Nhà-nước thiếu lương mà phát cho chúng nó.

Hồi hết canh hai bước đầu canh ba, binh Triều đốt phá tung bùng, áp vẩy các phố lớn trong đường Hồ-cầu-nhai và đường ngay nha môn Tổng-dốc.

Chúng nó vào phố vác súng nhắm người trong tiệm mà nói rằng: *phải đưa tiền bạc cho tao bằng không tao bắn chết.* Nếu ai mà chẳng vưng lời lập tức thì nó bắn và đốt tiệm. Có nhiều quân hoan tung phong tiếp dẫn theo mà hỏi đồ cũng đốt phá, là vì số Tuân-thành đồng lõa, không ra sức ngăn ngừa. Bởi ấy chẳng khỏi bao lâu hai cái đường này phải lửa thiêu ngui-ngút, đứng tại nhà Công-sứ Langsa mà coi thì rất nên ghớm ghiết.

Có nhiều người Tây rủ nhau đi rảo châu-thành mà coi dặng rõ tình hình. Sự ấy cũng lấy làm quan hệ lắm. Chẳng phải người Tàu

có ý muốn làm hại cho người Tây, song đường tên mũi đạn không chừng, rủi gặp một đôi viên chấu hồn phi thiên ngoại.

Nói cho phải không có ai bị hại. Song có một ông thầy thuốc tên là Schreyer bị đạn mà chết.

Qua tới đầu canh tư lửa tàn, binh loạn rút về rào, thì sở Tuần-thành mới lộ ra mà đi bắt nguội. Trưa ngày mồng bốn chém tại Đông-nhai 17 đũa; chiều lại chém 64 đũa.

Hỏi thăm lại thì kho đúc bạc bị đục và bị đốt may không có tiền bạc bao nhiêu, vì đã đời đi hết, còn những tiền diếu mà thôi. Sở nhà thơ giấy thép cũng bị cháy.

Tình phông thiên hạ mất chơi dư đời ba triệu lượng bạc.

KIM-VÂN-KIỀU GIẢI NGHĨA TÂN TRUYỆN

(tiếp theo)

- 189 { Trách lòng hơ-hăng bấy lòng !
Lửa hương chút dễ lạnh-lung bấy lâu.
- 190 { Những là đắp nhớ đời sâu,
Tuyết-sương nhuộm nửa má đầu hoa râm !
- 191 { Nàng rằng : « Gió bắt mưa cầm,
Đã cam tệ với Tri-Âm bấy chầy !
- 192 { Vắng nhà được buổi hôm nay !
Lấy lòng gọi chút ra đây tạ lòng. »
- 193 { Lăn theo núi-giã đi vòng,
Cuối trường đường có nẻo không mới rào.
- 194 { Sấn tay mở cửa Đông-dào (a)
Rẽ mây trông lỗ lối vào Thiên-thai (b)
- 195 { Mặt nhìn mặt càng thêm tươi !
Bên lời van-phước, bên lời hàng-huyền (c)
- 196 { Sánh vai ~~ch~~ chốn thơ-hiện,
Ngắm lời phong nguyệt, nâng nguyên non sông.
- 197 { Trên án bút-giá thơ-dồng (d)
Bạm-thanh một bức tranh tòng treo trên.
- 198 { Phong-sương được về thiên nhiên.
Mặt kham nét bút, càng nhìn càng tươi.
- 199 { Sanh rằng : « Bộc-họa mới rồi,
Phẩm đề xin một vài lời thêm-hoa. (d)
- 200 { Tay tiên gió tập mưa sa, (e)
Khoản trên đưng bút thảo và bốn câu.
- 201 { Khen tài nhả ngọc phung châu : (f)
« Nàng-Ban, A-Ta cũng đâu thế này ? » (g)

20-2) Kiếp tu xưa vì chẳng đầy,
Bực nào đời được giá này cho gan.

a Đào-nguyên-dộng là chỗ tiên ở. Ngày trước có Ngự-Tử ở đất Vũ-lang đi lạc vào đó.

b Đời nhà Đường người Lưu-Thần với Nguyễn-Triệu hai thuốc nơi núi Thiên-thai, đi lạc hơn 13 ngày, không biết đường mà trở lại, anh em bị đói hơn hai ba ngày, mới đi kiếm trái cây mà ăn cho đỡ đói. Xây thấy trên chót núi kia có một đám đào, hai người mừng-rờ leo lên hái ăn.

Khi ăn được vài trái rồi, thì coi trong mình khỏe khoắn lắm không còn đói nữa.

Anh em vừa sấm-sửa đi xuống. Xây thấy dưới khe nước trôi ra một chén cơm gạo lúa hồ-ma.

Hai người lật-dật chạy lấy chén cơm mà nói với nhau rằng : đây chắt là gần nhà người ta, nên mới có chén cơm này. Vậy thì chúng ta đi lần tới thử coi. Nói rồi cùng nhau đi theo khe nước ấy, một đôi đến một cái khe nước lớn nữa, thấy có hai người con-gái, y-phục đoan-tràng, dung-nghi đẹp-đẽ, đứng chơi đùa bên khe nước.

Thấy hai người đi đến, bèn ngó lại cười, dường như biết trước vậy mà nói với nhau rằng : « Lưu-Nguyễn hai chàng, lấy chén của mình đem lại đó ». Rồi đi thẳng lại mà thì lễ dường như quen lớn đã lâu, và hỏi rằng : « Sao hai người đến trễ vậy ? Xin hãy đời gót vào tiện-thất của chúng tôi mà nghỉ-ngơi cho khỏe ».

Lưu-Nguyễn mừng rỡ không cùng liền theo hai nàng ấy đến nhà, thấy lầu đài cao lớn, sạch-sẻ nghiêm-trang, mỗi phòng đều màn-trướng màu này sắc kia đẹp đẽ vô song, và đồ khí dụng trong nhà nhiều món bằng vàng bạc, kiểu cách lạ lùng, mắt chưa từng thấy.

Hai người nghỉ-ngơi trò chuyện một hồi lâu, kể trẻ Thi-tý bưng cơm dọn ăn, có nhiều món đồ ngon lắm, khí-vị thanh-thảo, dưới thế-gian lâu nay chưa từng dùng đến, lại có khô thịt con sơn-dương thơm ngon phi thường.

Kể tới lại có hơn chín mươi người, con gái nữa ở đầu không biết, người mặt sắc này, người dung sắc nọ, chẳng biết màu chi, mà người nào nhan-sắc cũng mười phần vẹn cả. Mỗi người đem đến ít trái đào cười mà nói với hai nàng ấy rằng : « Bon tôi đến mà đi hạ chàng về mới ».

Mấy nàng ấy nói như vậy rồi cùng nhau cười xòa. Chiu lại bày tiệc rượu có Đồng-nữ ca múa đánh nhạc, chơi cho đến tối mới mang cuộc. Mỗi nàng đành chơi đó kéo nhau về hết !

Đoạn tân-khách về rồi; hai nàng mời mỗi người vào một phòng, mà nghỉ, trò chuyện cùng nhau, tỏ bày ân ái. Từ ấy sắp sau đêm trăng thanh ngày gió, khi trà khi rượu, biết bao là cuộc chơi bởi.

Chừng ở được hơn mười ngày hai gã nhớ nhà đôi về, hai nàng cảm hết sức mà không được. Cắt chẳng đã mới bày tiệc rượu tiễn-bánh, mà đưa hai gã.

Lúc Lưu-Nguyễn đến nhà, thì xóm làng la quất, phong cảnh đổi dời, không còn người quen đâu hết,

hỏi lại thì đã hơn mười đời người rồi chừng đó Lưu-
Nguyên mới biết hai nàng họ là Tiên, thì không biết
đâu mà tìm nữa.

(c) Van phước là chức sự lợi lộc. Hàng-huyền là hỏi
thăm mạnh giỏi.

(d) Bút giá là giá giat viết, thơ-dòng là thao đề sách.
(đ) Đã tốt mà lại muốn cho tốt thêm, kêu là *cầm*
thương thêm hoa — (trên gấm thêm bông).

(e) Lý-Bach làm thi hay lắm, nên người ta cho rằng
thi Lý-Bach là: *Bút lực kinh phong vô. Thi thành khốc*
quí thần, nên nạt nghĩa là — *gió táp mưa sa*.

(f) Khen người đặt đề van-chương hay, kêu là: *Hữu*
thò ngọc phùng châu chái tài — nhà ngọc phùng châu.

(g) Nàng Ban-Chiều là người đời nhà Hôn, em của
ông Ban-Cổ, vợ của Tào-thế-thúc.

Ông Ban-Cổ là quan sứ-thần của nhà Hôn mà
người làm bộ Hôn thơ chưa rồi, kể mang bình mà
khi-thế Vua Hòa-đề cho với nàng Ban-Chiều vào
triều, thế cho Ban-Cổ mà làm rồi bộ Hôn-thơ. Đến
sau lại với vào cung cho lệnh Hoàn-hậu-quoí-nhơn tho-
giáo với người. Vua phong hiệu cho người là Tâu-
đại-Gia.

À-Tạ là nàng Ta-đạo-Huân người đời nhà Tấn, cao
đậm hùng biện không người danh-sĩ nào huật người
cho được.

(189) Kim-trọng trách Kiều rằng: « Qui-nương
sao xao làng lắm vậy, trời đã hên lâu, dành
để cho xa với lửa hương,

(190) những là hết nhờ tới sâu, hàng đêm
trông đợi, cho đến đôi sương dầm mái tóc.
trắng tợ hoa-râm ».

(191) Kiều thưa rằng: « Vì bị cha-mẹ đón
ngăn, không phượng đời gót, mà để cho nhọc
lông Tri-âm trông đợi bấy chầy, thiếp xin cam
lỗi ấy muốn phần. Bởi thiếp biết quân tử có
gia ân cần.

(192) nên nay gặp dịp nhà đi khỏi, thiếp
mới đến đây mà tạ tội ». (*Lúc hai người nói*
chuyện đây chắc là đùng cách trông mà nói.
Song trong bản truyện nói không rành nên phải
ngưng theo đó.

(193) Túy-Kiều nói dứt lời, mới đi vòng theo
hôn non bộ, thẳng dưới cuối tường, có một
chỗ trống đã rào ngăn lại.

(194) Túy-Kiều mở chỗ ấy mà qua.

Lúc đó Kim-trọng ngó bên vườn nhà Túy-
Kiều, thấy vương tược sạch sẽ, cảnh vật tốt
trời, lại dung nghi Túy-Kiều đẹp dẽ như Tiên,
thì trong trí khôn anh ta mơ màng dường như
thấy phong cảnh trên Đào-nguyên-động hay là

núi Thiên-thai là chỗ Tiên ở, mà Lưu-thần
Nguyên-triều đến đó ngày trước vậy.

(195) Khi Túy-Kiều qua giáp mặt với Kim-
trọng rồi, thì mừng rỡ không cùng, nên nhan
sắc càng thêm tươi sáng. Hai đảng hỏi sự
hàng huyền xong rồi,

(196) cùng nhau đề huề thẳng vào Thơ-hiện
của Kim-lang mà tỏ lời tinh tụy, hẹn nước thề
non. Lúc đó biết bao là tâm sự, những việc
nhớ thương dồn chừa lâu nay, khó mà kể cho
hết.

(197) Túy-Kiều ngồi chơi thấy trên bàn viết
của Kim-trọng, có treo một bức tượng vẽ cây
tông,

(198) coi nét bút thiên nhiên tươi sáng lắm,
coi lâu chừng nào lại càng thêm hay chừng
nấy.

Kim-trọng thấy Kiều khen như vậy thì nói
ràng:

(199) « Tôi vẽ mới rồi đó, chưa biết câu gì
để vào trông, vậy xin qui-nương chớ tiếc lời
vàng-ngọc, cho một bài chỉ vẽ đó, cũng như
trên gấm thêm bông tôi rất cảm ơn.

(200) Kiều liền vưng lời, lấy viết đề một bài
Tứ-tuyệt trên đầu tấm tượng ấy như vậy:

Thi văn

*Khen cho họa-pháp rất tinh róng.
Dưới viết gáy nên một cõi tông.
Bốn tiết xuê-xoan nhành lá đơm.
Đầu con dòng lạnh dầm sai lòng.*

Kính tặng.

(201) Túy-Kiều làm rồi Kim-trọng khen rằng:
« Văn từ của qui-nương, thật là tài nhã ngọc
phùng châu, đầu cho nàng Ban-Chiều cùng
Ta-đạo-Huân ngày trước cũng không hơn
được.

(202) Vì như hàng Tiên-giác Nữ-lưu có tu
huyện sách đến cho mây cũng khó bi, chẳng có
giá nào mà cần được với tài qui-nương cho
xứng.

Sau sẽ tiếp theo.
LÊ-SUM. kính giải.

**Kính cùng Lục-châu quân-tử rõ: Bất
kỷ là thai đối thơ từ chi gởi cho Bốn-quán
mà không có gấn cò thi Bốn-quán chẳng
hễ khi nào chịu thấu thơ ấy.**

CÁCH TRÍ NHẬP MÔN

Tuần này nghĩ bài Cách-trí nhập-môn, tuần sau sẽ có.

T. G...

ÂU CHÂU LƯỢC SỬ

AI-CẬP QUỐC

Dân **Ai-cập** (Égypte) khi xưa từng quyền vua chúa, vua lấy hiệu là **Pha-ra-ông** (Pharaon) ở cung điện, ngôi ngôi Đại-Bửu, dân xưng là *Thái-dương chi-tử* (con mặt trời) hàng cung kính như vị Thượng-đế. Khi vua băng bèn lập *thái-miếu* mà tế tự vậy.

Có 26 đời vua **Pha-ra-ông** kế trị dạng 2.500 năm.

Mười hai vua trước thì đóng đô tại thành Măm-phi (Memphis gần thành Kerô (Caire) kim thời Còn các vua sau thì đóng đô tại thành Tép (Thèbes trên miền *Thượng-ai-cập* (Haute-Égypte).

Những cung điện của 26 đời vua ấy nay tuy đã hư sập rồi song thiên hạ còn hay đến mà xem cũng khen ngợi sự khéo léo lạ lùng.

Dân Ai-cập nhon tướng hễ khi chết rồi thì linh hồn bay khỏi xác mà có ngày linh hồn trở lại nhập vào xác nữa. Bởi ấy cho nên mới lập phép tẩm xác mà để định lâu năm không hư nát:

Tẩm xác sạch sẽ rồi móc bỏ ruột gan dặng tẩm dầu thơm và lấy vải rêu tẩm lại đoạn cắt mỡ có huyết có đủ giương gói ghè bần đồ cặn dưng và đồ vật thức.

Đời nay người ta hay kiếm đào mấy cái mộ ấy dặng lấy xác tẩm đó làm đồ cổ đồng cổ và gặp nhiều đồ quý.

Tại *Ai-cập* nay hội còn ba cái tháp kết la *thạch-tháp* (pyramides) ở gần bên Thành *Kerô*. Ấy là lăng vua chúa nước Ai-cập khi xưa. Trong lòng có bông mỗi tháp là lăng một vị vương. Cái tháp lớn hơn đo được 160 thước bề cao, đồ cổ-tích nội thể-giang không cái nào cao bằng cái tháp này.

Khi xưa không có máy mà cứ đá, họ phải đập mó lồi lồi dặng đem đá lên cao. Chừng

làm hoàn tất cái tháp rồi mới phá mó đất đi. Ấy là công chuyện các vua Ai-cập bắt dân và tội-nhơn trong xứ ra làm.

Dân Ai-cập cũng biết cất nhiều kiềng chùa rất to. Trước cửa chùa có trồng 2 trụ đá cao lớn, cũng có chạm trổ hình thú vật sắp hàng theo hai bên đường đi.

Dân Ai-cập có bày sấm cây dặng cây cày trồng lúa. Trong mấy cái mộ người ta phá ra mà lấy xét tẩm thì có thấy giống lúa mì như lúa mì tây vậy.

Dân Ai-cập cũng có nuôi lục súc bò dê, heo lợn và nuôi ngỗng nhiều lắm. Cũng biết dệt vải bằng gai, bằng bố, biết làm đồ nữ trang bằng bạc bằng vàng, biết làm chai pha ly, đồ sanh kiêu (tứ khí), dùng cây mọc theo mé sông Ninh-Nil kêu là papyrus mà làm giấy dầy, dùng cây sậy vật xéo làm viết mà viết chữ. Bởi ấy nên người Langsa kêu giấy là papier.

Dân Ai-cập có bày ra một thứ chữ lằng lư nhiều cách thức, mỗi chữ phải có dấu riêng khác nhau, bởi ấy lấy làm khó học vô cùng. Sau lần lần cái lương chữ có văn để học hơn xưa.

NAM-KỶ NÔNG VỤ

GIÁ LỬA

Chở đến Chợ-lớn mỗi tạ là.

3\$60

NGOẠI SỬ TRUYỆN

TRINH THẨM TIÊU THUYẾT

HUYẾT CHI AN

(Tiếp theo)

Nói về Đại-băng-Quân hồi Khánh-Đông rồi bãi hầu, vào quan-thự nằm suy nghĩ hồi lâu, bèn rung chuông kêu tên Sai-nha vào biên đi dò hai tên Bao-thâm đến cho người có việc cần dùng. Tên Sai-nha vưng lệnh đi một hồi lâu, dắt hai tên Bao-thâm về.

Đoạn hai tên Bao-thâm vào ra mắt Đại-băng-Quân rồi, Đại-băng-Quân thuật hết việc của Hậu-lục-Lang như vậy như vậy, biểu hai người Bao-thâm ấy lấy đồ rách rưới dặng tội-nhơn.

dạng lộn vào trong khám mà rình tinh ý của Khánh-Đông.

Đại-băng-Quần mới sắp đặt vừa xong, xây tên Bao-thâm trước là Hứa-nghĩa-San cũng về đến, gặp tên Bao-thâm mới đó thì mừng rỡ kính phục không cùng.

Chư khan-quan có biết cơ nào vậy chăng? Nguyên người Bao-thâm mới này tên là Lam-diễn-Ngọc, là người Bam-thâm có danh bên Trung-quốc, Hứa-nghĩa-San đi bất buộc nào gặp đều huật-khúc, thì hay đến mà cầu-kế với Lam-diễn-Ngọc. Nên nay gặp đây thì mừng rỡ hội phần.

Còn Khánh-Đông từ Đại-băng-Quần hỏi rồi mà trở xuống khám, thì một ngày một sanh bệnh thêm. Hoặc khi không nhào chết đặc, hoặc ngủ nửa đêm dậy la ré om sòm, lúc tỉnh lúc ngáy, như điên như dại. Đại-băng-Quần thấy vậy cho nó ra nằm nhà thương mà dưỡng bình.

Ngờ đâu nửa đêm nó trốn ra góc Bắc-giao chỗ mộ của Hậu-lục-Lang, nằm một bên đó tự ái mà thác. Đến sáng Đại-băng-Quần dạng tin, thì thương xót Khánh-Đông không cùng, bèn dạy đem chôn cất, gần bên góc Bắc-giao đó.

Ai điều thơ văn

Ro rui thương cho phận Khánh-Đông.

Tôi tình đem bước chuyện tình không.

Chìm bao giọt chủ mang đều bởi.

Một thác liêu cho rạn tấm lòng.

Nói về Điền-thất-Lang, từ khi Hậu-lục-Lang đã tự-trấn, còn có một mình cõi quạnh, buồn rầu khóc lóc mãi, không học hành chi được. Nên ông thân của người là Cầm-xuyên-Quần thấy vậy mới xin phép quan Hiệu-sư cho Thất-Lang ở nhà nghỉ ít tháng cho người bớt sự nhớ thương Hậu-lục-Lang rồi sẽ nhập trường.

Khi Cầm-xuyên-Quần xin phép rồi, thì Điền-thất-Lang với An-tử-thầy-trò cùng nhau đề huề rương tráp mà lên đường. Từ Thất-Lang về đến nhà thì ngày đêm than thở, sầu muộn ồm ồm, cho đến đôi nhiều lúc cả ngày chẳng ăn, trôi đêm không ngủ, cứ việc khóc lóc Lục-Lang đắm dề giọt lụy. Hoặc đêm thì chìm bao thấy Lục-Lang về kêu, hoặc khi thấy Lục-Lang về đứng trên đầu nằm mà mình tin máu mũi. Đêm thấy vậy, đêm thấy khác, chẳng phải một phen.

Giản thị Phu-nhơn thấy con buồn rầu quá lẽ, linh thể ngày thêm tiêu-tụy, lo sợ không cùng,

mới lấy lời an ủi rằng: «Con ơi! mẹ cũng biết, anh em với nhau là tình cốt nhục, lẽ nào chẳng nhớ thương cho dạng. Nhưng mà đều *từ biệt sanh ly* cũng số ở nơi trời, con hãy kiếm việc chơi bời cho khuấy lảng; nếu cứ buồn rầu than khóc mãi, thì trở nên tật-bệnh mới làm sao? con cũng biết rằng trong dòng họ mình còn có một mình con mà thôi, hãy suy nghĩ mà lấp thăm quạt sâu cho vui lòng cha mẹ». Thất-Lang thấy mẹ khuyên giải mới thưa rằng: «Con cũng biết kiếp chết là kiếp mất, chớ chẳng phải không, dầu khóc cũng chẳng còn, dầu thương cũng không sống lại.

Song chẳng biết cơ nào từ khi Tiên-huynh (1) tôi thọ hạn đến nay, thì ngày đêm sợ sệt ngồi đứng chẳng an, dường như mắt via kính hờn, hễ nằm mơ màng thì thấy Tiên-huynh tôi về, hoặc khi thì kêu, hoặc khi thì về đứng trơ trơ nơi trước mặt tôi, mà dung nghi coi sâu thăm lăm. Nên con nghĩ đến đều oan uổng của Tiên-huynh con thì khó mà phui pha cho được.

(Sau sẽ tiếp theo)

Lê-Sum kính dịch.

KỶ NIỆM PHÁP-LĂNG-LINH

CỔ SỰ

(Truyện ông Benjamin Franklin)

tiếp theo

VII

Giáo dân nghệ nghiệp thi thơ

Pháp-lăng-Linh chẳng phải lo học và tu thân một mình đâu. Ngài lại có ý dạy dỗ mở mang kẻ khác. Trong những kẻ đồng thời cùng ngài cỡ nhiều người còn đốt nát quê hèn lắm.

Khi ngài ra lo việc nước thì có bầy nhiều cách trị dân rất hay. Lại lo lập nhà học hiệu thi cho con cháu kẻ nghèo đến học và lập ra một sở tên là Giáo-huấn-viện cho kẻ trẻ tuổi trong xứ học. Sau ngài quyền tiền mà lập một cuộc thơ-làm lâu ngày thành ra cuộc lớn, nay trở nên Tân-thơ-viện, trong thành *Phi-la-đê-phi*, đếm được 10 muôn cuốn sách. — Danh

(1) Anh mà chết rồi thì kêu bằng chữ Tiên-huynh.

ngài tỏ ràng nơi Âu-châu nên tại Pháp quốc có thiếc lập một cuộc tân thư mà đề hiệu ngài là *Pháp-lãng Linh tân-thư-viên*.

Đoạn ngài lo lập một cái nhà điều dưỡng tật bệnh, mà vì ít tiền nên lo mua từ cái giường. Song bởi có chí cả nên thành ra cuộc lớn được.

Sau rồi ngài lo lập một *Cửa hóa-hội* vì trong thành khi ấy các nhà cất bằng cây bằng vàng thì hay cháy lắm. Ngài lãnh chức *Cửa-hóa-quần* đặng làm gương cho đồng-ban.

Cảnh lâu ngài lo khuyên dân trồng dâu để làm mà dệt lụa dệt hàng cũng là nhiều đều hữu dụng trong xứ.

VIII

Qui ninh phụ mẫu

Pháp-lãng-Linh bỏ quê hương mười năm mà đi lập thân, nay làm ăn khá rồi bèn sửa soạn về quê mà viếng song thân tại thành Bồ-tông. Khi đi dọc đường thì ngài có ghé tại Tân-hải-Khẩu (New-Port) đặng thăm anh ngài tên là Giam (James) chủ lò in, đã sang qua đó mà lập nghiệp.

Lúc trước thì anh em có ý bất bình song nay đã thuận hòa, nên anh em gặp gỡ với nhau vui mừng quá hội.

Song anh ngài không được mạnh giỏi cho lắm, càng ngày càng hao kém tinh thần nên anh nói với em rằng: *Anh tưởng không còn sống được bao lâu nữa đâu, nếu một mai anh qua đời rồi, xin em đem cháu về mà nuôi dưỡng dạy dỗ. Nay nó mới 10 tuổi em cũng cứ phụ truyền lý lẽ một nghiệp nối-tâm, như khi trước anh dạy em vậy.*

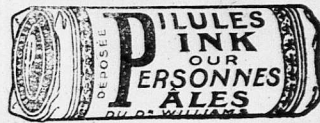
Sau anh Ngài qua đời thì ngài đem cháu đến nhà trưởng mà cho ăn học ít năm, đoạn ngài rút về mà cho tập nghề in-công. Còn chỉ cháu thì cứ nghề cũ của chồng tấn bộ trông cho con khôn lớn đặng giao cho quản suất.

Ngài thấy anh nói vậy thì kiếm đều an hỷ khuyên lon và hứa chắc sẽ y như lời trời làm theo.

Pháp-lãng-Linh giúp cháu mọi bề, gởi chữ mới qua, vì chữ cũ lâu năm đã mòn lu rỗng. Ngài làm vậy là có ý bồi thường thiệt hại cho anh, vì lúc ấu-xung ngài giận anh mà bỏ đi lập thân chỗ khác. Nay ăn năn và đền tội.

(Sau sẽ tiếp theo)

KỶ-LÂN-CÁC.



MẮT TRÍ KHÔN (NĂO-BÌNH)

Sự mất trí và não-bình bởi nơi não-cân có bệnh. Ai mà có bệnh ấy chẳng chầy thì kịp phải lần ló. Thậm chí ngay kia đi chơi rồi về quên lúng cái tên của mình, quên đến chỗ ở chỗ ở; cái bằng chẳng có ghi chép mà đề hồ trong túi, có lẽ phải xa quê lạc kiếng mà chớ?

Muốn cho khỏi mang cái bệnh dữ-ton ấy, thì phải dùng một thứ mãnh dược hay bổ huyết hiệu là **Pilules Pink** (Bổ-hoàn-linh-dơn).

Những người đờn ông đờn bà mang bệnh khiếm huyết, muốn cho khương cường tráng kiện như anh em chúng bạn vậy thì chẳng khó gì. Một phải uống thứ thuốc **Pilules Pink** này là thứ bổ huyết bổ cân thương đặng hay lắm. Thuốc **Pilules Pink** nó làm cho mình thiếu máu, làm cho khi huyết tinh anh, làm cho hưng vượng cân bộ. Uống nó được lâu thì mạch sẽ đặng mạnh giỏi sức khỏe luôn luôn cho đến đời sẽ lấy làm lạ sao mà mau mạnh giỏi như vậy kia!

PILULES PINK

(Bổ hoàn linh đơn)

Trong các tiệm thuốc có bán, có trụ tại tiệm thuốc của ông MOLINIER, Pharmacie Normale, Saigon.

Mỗi hộp giá là 3 quan 50; 6 hộp 17 quan 50.



CÁCH-VẬT-LUẬN

Từ này về sau Bản quán điển dịch trong đoạn này các sách cách-vật bên Âu-châu và Á-châu, dầu ai giữ đạo nào cũng nên xem cho biết, những là: **Philosophie chrétienne** (Thiên-chúa giáo triết-học-thơ). **Năm-kinh**. **Hai-truyện** v. v...

TRIẾT-HỌC-THƠ (Philosophie)

1 — **TRIẾT-HỌC** là một mỗi học cho rõ coi về muôn vật.

Muốn biết coi về muôn vật phải rõ cái **Thiên-nhiên-lý** (*les causes* và cái **Tạo-hóa-luật** (*les lois*). Thiên-nhiên-lý là cho biết *bởi* *cớ* nào mà trời sanh muôn vật và sanh ra có ý gì.

Tạo-hóa-vật là cho rõ trời sanh muôn vật *cách* nào.

Hễ coi qua **Vật-tánh-học** (*sciences naturelles*) và **Vật-lý-thí-nghiệm** (*sciences physiques*) thì rõ **Tạo-hóa-luật**. Còn coi qua **Triết-học-thơ** thì rõ **Thiên-nhiên-lý**.

2 — Ông bác-sĩ Đê-cát (*Descartes*) nói rằng: « Các mỗi học trong thế gian này đều nương nơi **Triết-học-thơ** mà ra. — Cái **Triết-học** nó làm cho rõ ràng phân minh các mỗi học, nó dùng cái chánh-lý mà luận biện cho toàn hoàn mỗi mỗi học.

3 — Sự **Triết-học** nó giúp ta cho biết ta là ai, và giúp ta mở mang trí hóa, nó sẽ chỉ rõ ta bởi đâu mà sanh ra; ở dưới thế này mà làm chi; và nó cũng giúp chi cho ta các phương thế mà làm cho trọn **đạo-làm-người**.

Nó cũng chỉ cho ta cái quyền-lợi (*Droits*) của ta và cái Trách-nhệm **bổn-phân** — *devoirs*) của ta.

Bớt hết nó dạy ta lãnh-nghề biện luận, suy nghĩ cho chánh lý, cũng giúp ta cho đặng an lạc và tốt chỗ lãnh vậy (chỉ tr chi thiện).

TRIẾT-HỌC-THƠ chia ra năm chương khác nhau.

- I. Tâm-lý-học, thần-hồn-học (*Psychologie*).
- II. Luận-lý-học, (*Logique*).
- III. Nguyên-lý-học (*Métaphysique*).
- IV. Thần-chi thâm-phân (*Théodicée*).
- V. Đạo-đức-học (*Morale*).

Sau sẽ tiếp theo)

PAULUS HOA.

CHU' HIỀN DANH NGÔN TRÍCH CẨM

I

Bổn tính Đấng Tạo-hóa Diêu (Cic 1 de Nat. deor., 121)

1 — Các đấng bác-sĩ đời xưa luận biện cùng nhau về bổn tính Đấng Tạo hóa, song chẳng ai phân định rõ ràng, kể tới thế này người bàn thế khác chẳng thuận nhau. Nhưng mà các đấng ấy ai ai cũng đồng chịu một sự này: là quyết có đấng Tạo hóa là Đức Chúa Trời, song chẳng đồng nhau mà luận tính Đấng Tạo hóa thế ấy nào. Ấy là lời ông bác-sĩ Xi-xê-rông (*Cicéron*) nói.

Như cổ truyền rằng:

Có một vua kia là vua nước Syracuse, tên là Hiê-rô hỏi ông Simonidê là người văn chương thông thái rằng: « Khanh có biết bổn tính Đấng Tạo hóa là làm sao chăng? » Thì ông này tâu xin vua để cho mình một ngày mà suy nghĩ đã. Vua ban cho như ý. Song đã mãn hai ngày tròn mà ông bác-sĩ này chẳng đến mà tâu làm sao, nên vua cho đòi đến mà hỏi rằng: Khanh suy nghĩ làm sao, rồi chưa? » Thì ông này lại tâu xin chuẩn cho mình bốn ngày nữa, sẽ tâu.

Qua làm ngày, ông bác sĩ này cũng không kiến giả. Vua giận và lấy làm lạ đòi đến nữa mà quở trách rằng: « Nhơn sao khanh không phụng tâu lời trăm hỏi, thì ông này quí tâu rằng: « Muốn tâu bề hạ, bởi vì *chuyện của bề hạ phân hồi lời là đều bí yếu và cao sâu, nên thần hạ phải hườn đãi để suy nghĩ cho xát lý mới dám tâu cho bề hạ rõ.* »

Trộm nghĩ: dầu mà cho hườn đãi bao lâu cũng chẳng hề suy nghĩ ra dạng đâu, vì tri người ta thấp thời muốn hiểu sự mầu nhiệm Đấng Tạo hóa sao được, khác nào lấy ngao mà lường biển. Cho nên ông Simonidê tâu như vậy phải lắm đó.

2 — Ông bác sĩ Senéca thêm rằng : « Khi chúng ta vào đền thờ Đấng Tạo hóa vạn vật, thì chúng ta phải khép nép cung khiêm, chăm chỉ bề ngoài bề trong ; khi đến buổi tế lễ phải y phục theo nghi tiết đã định, con mắt chẳng nên xem ngang xem ngửa, bộ đứng qui phải tề chỉnh, cục cung mọi đảng. Cũng một lẽ ấy, khi ta luận về bản tính Chúa Trời Đất thì ta càng phải giữ phép nói năng biện luận cho chánh lý, cứ lòng ngay ý lành, chẳng nên ăn nói hồ đồ, khước khéo, ơ hồ mà sẵn sức quyết đoán kéo mà phạm oai quyền đáng cao trọng, hoặc sai lầm trong điều tin giữ thì khôn phương giải khổ chẳng sai, vì vốn trí ta chẳng sức gì mà hiểu thấu đặng bản tính *Đấng-vô-cùng*, trừ có một khi người truyền tó cho mà thôi : vì người là nguồn sự sáng soi vô biên, cùng là nhọn từ vô lượng ». Sen. quæst. VII, 30.

3 — Bởi vậy các vị hiền nhơn đạo Thiên Chúa đặt truyền bởi **Thánh-kinh** thì dong tung hô Đấng Tạo hóa thế này rằng : **Thiên Chúa toàn năng, vạn hữu chơn nguyên, vô thì vô chung, thường sinh thường vượng, vô sở bất tại, vô sở bất tri, vô sở bất năng, vạn vật chi thì, vô hình vô tính, linh thiêng diệu dụng, vạn vạn vinh phước, vạn vạn cựcháo, duy nhứt chi tôn, vô đĩ gia thượng, vị hữu thiên địa tiên hửu thiên chúa, sanh thiên sanh địa, sanh thần sanh vật, sanh ngã sở nhơn.....**

(Sau sẽ tiếp theo)

NGUYỄN-ĐỨC TỰ LINH-NHIỆM.
CÁC-KHỐ.

HỌC VĂN MÔN LOẠI

Chư vị khán quan muốn hỏi điều chi trong đoạn *Cách-tri, Địa-dư, cách-vật-luận* và *lược-sử* ta sẵn lòng đáp từ luôn luôn.

T. G. . . .

Bienhoa, le 20 Mars 1912.

Tôi là kẻ tài sơ tri thiển, đầu dầm đẹo bóng mà hỏi, mấy ông đứng bực văn minh trong Lục-châu quân-tử, nhưng vậy mà tôi cứ xin lỗi M. T. G. giải nghĩa Hoàn-câu-địa-dư, trọng số nhưet trình *Lục-Tính-Tân-Văn*, số 212, tương thứ 9. Ông giải nghĩa rằng :

Thiên khai tr ừ, Địa tịch tr ừ. Nhơn sanh tr ừ Dân

Một nguyên là 129.600 năm 2160 kỷ) chia ra mười hai hội, mỗi hội là : 10.800 năm (180 kỷ, mỗi kỷ là 60 năm). Bởi vậy thiên khai nơi ngôi lý, đã được 10.800 năm, Địa tịch tr ừ, đến đủ 10.800 năm nữa, mới Nhơn sanh tr ừ Dân.

Mười hai hội là, tí sừ dân mero thin tí ngo mùi thân dậu tuất hội. Nay còn thiếu 5.400 năm mới hết hội tuất, rồi, thêm 10.800 năm nữa, mới giáp hội hội, thì trời đất phải mất hết, đến 10.800 năm mà sanh ra Nguyễn-Khắc.

Ấy vậy thì trời đất từ ngày khai tịch đến nay đã đặng mười hội rưỡi là 113.600 năm, bây giờ còn lại 16.000 năm nữa sẽ biến mất hết mà sanh lại lớp khác.

Những lời nói đó là của ông Bác-vật đời nhà Tống là Ngô-lâm-Xuyên luận như vậy.

Song do theo việc học các nước văn-minh bên Âu-mỹ ngày nay, cũng cho là hữu lý.

Nay tôi cứ xin ông T. G. phải xét lại cho kỹ mà coi, sao hội mero thin tí ngo mùi, thân dậu không thấy kể mà lại giọc qua hội tuất hội, mà nói còn lại 16.000 năm nữa sanh lại lớp khác, tôi tin công ngoài không hiệp cái số một Nguyên 129.600 năm.

Nay tôi thấy trong sách **Tánh lý đại toàn** của Tàu cuốn đầu thiên *hoàng cực kinh thể*, nói rằng *hội tí* thì Đương Nghiêu vi thì, qua *hội-ngo* nhà Hạ, Ân, Châu, Tần, Hán, Tấn, Tỳ-đương, Ngũ đại Tống, và lại sách *Ấu-học* của Tàu từ Phục-Hi chí Minh-sùng-Trịnh, cộng kể 4586 năm, mà thôi.

Và nhưet trình Tàu kể từ Huỳnh-đế tới nay 4.610 năm.

Nay tôi xin ông mở lòng rộng rãi tình làm sao mà hiệp số một Nguyên cho đúng 129.600 đặng anh em tôi học, tôi đợi ơn ông T. G. ngàn ngày chẳng quên.

Biênhoa, Tổng-thành ty-Thượng, Làng Phước Kiển Nguyễn-kim-Ngân.

Đáp từ cho M. Nguyễn-kim-Ngân

Ta lấy làm vui mừng cho quê hương vì là các bài cách-tri có nhiều vị khán quan xem xét, chỗ nào sơ siêng nên viết thơ mà hỏi lại cho phân minh.

Được vài ngàn người như thầy vậy thì công ta chịu cực điển dịch giải nghĩa không uổng mà chớ... rất tạ ơn thầy!

Thầy phải rõ rằng sứ tàu thì mới có từ *Huỳnh-đế* đến Đại-Thanh, còn sứ Thái-Tây có xe tit lỗi đó mà thôi.

Bởi ấy trong các sách có luận đến việc trời đất nguyên khởi, thì cứ phỏng mà tính, cứ lý mà bàn. Như nói *Thiên khai ư ti, địa tịch ư sấm, nhơn sanh ư dân* cũng là nói phỏng mà thôi, chớ hỏi đó thiệt là **minh minh như nhứt dạ trường**.

Vả lại từ có loài người cho đến *Huỳnh-đế* biết là mấy muôn năm.

Sách nói ông Bàn-Cổ sanh ra trước, ấy cũng nói hường mà thôi.

Bên sứ *Thiên-chùa-Giáo* nói Tô-tông ta là *A-dong*, Chúa dựng trời đất có **6 ngày** sanh loài người ta trong ngày thứ bảy. Ấy cũng nói phỏng mà thôi, chớ hỏi đó làm sao biết ngày là gì.....

Sách tàu phản hội như thầy nói đó tính lại cũng là sai. Là bởi phỏng mà tính chớ khi người mới sanh ra dưới thế này chưa có trí khôn ngoan hông biết làm sách vở mà lưu truyền cho đến đời nì.

Nếu thầy còn ngại đều chi, cũng nên viết thơ mà hỏi cho tốt lý mới gọi rằng **học** vậy.

T. G.

LỜI RAO

THI ĐIỀN SANH

Đến ngày thứ năm 18 Avril 1912 7 giờ ban mai tại chánh sở Điền-tính và thơ-tính Namkỳ tại Saigon sẽ mở hội **thi học-tập-diễn-sanh**.

Học trò thi phải trên 17 tuổi và dưới 22 tuổi.

Những đơn xin ứng cử phải gửi cho **quản** Quân-lý sở Điền-tính và thơ-tính Namkỳ (*Directeur des Postes et des Télégraphes de la Cochinchine*) trước ngày 16 Avril 1912.

Những đơn ấy phải có ghim theo những tờ giấy sau đây:

- 1° Một tờ khai sanh.
- 2° Một tờ khai tánh hạnh.
- 3° Một tờ sao lục tiền án.
- 4° Một cái hình chụp.

Những trò nào đang học trong trường nay ra thi, thì lại phải có tờ cho phép của quan Cai-trường mình học ấy mới dặng.

Lương của mấy vị Học-tập-diễn-sanh đã định đồng niên là 240 \$.

Những kẻ thi đậu rồi, thì phải phủ cho nhà nước muốn sai mình đến chỗ nào mà học tập cũng dặng hết. Trừ ra khi nào có giấy chứng của Lương-y rằng khi huyết mình chẳng hợp với phong thổ nào, thì mới dặng tháo trúc mà thôi.

Saigon, ngày 22 Mars 1912.

Độc lãn quan
RAFFI ký.



THAI

Thai số 71

**Thân ta như thề hoa-qui,
Ngó ngay mặt nhứt khác gì trung quân.**

Xuất cón trùng.

Chăm Thai số 68

Chưa ai nói trùng

Chủ-bút.

THO' TÍN VÃNG LAI

Từ này về sau trong chư khản quan ai muốn hỏi thăm đều chi trong cuộc đời thì nên gửi thơ lên cho M^{re} **Kỳ-lân-các** quán *Lục-Tính-Tân Văn* thì sẽ có trả lời trong Báo-chương.

Kính tôi Cúng ông Kỳ-lân-Các dặng hay vì lòng ông thương tôi mà ẩn hành vào tờ *Lục-Tính-Tân Văn* số 215, về sự tánh tình tôi rất trùng lắm, thì tôi lấy lòng cảm ơn ông lắm.

Mà chưa đủ đều vì không nói tôi là ông hường gì, mà giàu hay nghèo và việc ở đời làm sao thì còn thiếu; nên tôi xin ông làm ơn cho trót gọt cho tròn, xin ông đoán cho đủ mọi việc làm sao thì tôi cảm ơn lắm.

1. Giàu nghèo.
2. Ăn ở đời.
3. Làm chức việc hay là dân.
4. Mấy vợ có cón chưa.

5. Ở chung hay là ở riêng.
6. Thành hiền hay hung dữ.
7. Ở đời ai thương hay ghét.

Đội ơn ông xin trong số tôi sẽ kiểm coi.

Nay kính

TẠ XUÂN-CỬ,

Làng Trường-lộc tỉnh Vĩnhlong.

M. Tạ-xuân-Cử. — Ta không phải là **Qui-Cốc tiên sanh** hồng đoàn được nhiều chuyện, như lời thầy rước. Ta đoán với cho thầy là *qui-từ trao-dinh*.....

K. L. C.

LỜI CẢN-TỰ' CẢN KÍP

Tỏ cùng Chư khanh quan tờ L. T. T. V.
dặng trường:

Bồn quán hàng hết lòng lo lắng cho chư khanh quan tờ L. T. T. V. này dặng rõ việc văn minh cách-trị của người Langsa ở tại Chánh quốc cũng ở trong Lục-châu. Bởi ấy Bồn quán bên xin phép ông chủ tiệm được-phòng lập tại Saigon trước hết mấy tiệm kia, dặng rao cho chư khanh quan biết những giá cả thuốc bán trong tiệm đó, mỗi vị thuốc đều có định theo tánh-được và cách dùng mà trị các chứng bệnh.

Tiệm thuốc **Đại-được-phòng** nói đây là của **M.M. Holbé và Renoux** đã sáng tạo tại đường Catinal Saigon trước hơn hết mấy tiệm kia, ai ai trong Lục-châu cũng đều rõ biết.

Ông chủ tiệm Đại-được-phòng này rất chiều hiền đãi sĩ cho phép ta thông thả định liệu cách nào thì tự ý, nên nay ta đã dọn rồi một bồn *Được-tánh-lược-biên* gởi mà kính tặng cho mỗi vị khanh quan nhân lãm. Trong cuốn sách hữu ích ấy có định theo bồn *Thơ Lục-vân-Tiên* có vẽ hình khắc bằng cây, là của ông Holbé là người hay chiếu cố con nhà nước Nam, giao cho Bồn quán ấn hành.

Cuốn *Được-tánh-lược-biên* này lấy làm hữu ích cho chư công, là vì nó chỉ rõ các chứng bệnh bởi đâu mà sơ khởi, cách dùng thuốc mà trị những chứng bệnh ấy.

Và lại trong con đầu ốm chẳng có đều chi tiêu khiến cho bằng lấy cuốn *Được-tánh-lược-biên* này ra coi và đọc *Thơ-Vân-Tiên* mà chơi, cũng quên đau dược vài canh, và giải muộn ít lúc.

Bồn quán chân biết rằng chẳng phải được cuốn sách này mà khỏi dùng Lương-y.

Khi chư khanh quan rũi mà cảm mạo phong sương, vương mang tật bệnh, chớ khá diên trì, phải chóng chóng đến trong y Langsa là kê hết lòng chiếu cố con nhà nước Nam, dặng cho thầy khám mạch và cho toa, rồi mau mau phải đem cái toa ấy đến tiệm thuốc Holbé và Renoux mà bỏ thuốc. Tiệm thuốc này sẽ hết lòng dùng thuốc tốt mà bảo chế điều tề theo cách-trị văn minh trong Vạn-Quốc.

Và chẳng, tiệm thuốc này có ba ông chủ, mà một ông thì có bằng cấp **Điêu tề y khoa tân sĩ**, còn hai ông thì có bằng cấp nhưt hạng **Điêu tề y khoa**; và những người giúp việc trong tiệm đều có bằng cấp của các trường Đại-được-phòng bên nước Langsa ban, cùng các người annam lam công trong tiệm đều là những người cố cựu bảo chế thuốc đã dặng 20 năm dư, chẳng hề sai siển, đáng tin đáng cậy trong việc bảo chế thuốc dặng mà cứu cấp những người có bệnh loạn.

Trong con rũi rạnh việc nhà chư công nên đem cuốn *Được-tánh-lược-biên* ra mà đọc, trong cuốn ấy lời giảng giải rất phân minh.

Nếu vị nào chưa có cuốn *Được-tánh-lược-biên* này thì hãy viết thơ cho M.M. Holbé và Renoux, môn bài số 16, 18 và 20 đường Catinal Saigon, thì sẽ dặng chẳng sai, mà không tốn kém tiền bạc chi.

Những các khanh-quan ở Chợ-lớn khỏi mất công đến Saigon mà làm chi, vì tại đó có tiệm « **Solirène** » cũng bán đủ thứ thuốc của nhà Holbé và Renoux vậy.

BỒN QUÁN kính khải

BẠCH-VIÊN PHÚ

VÀ BÁN CA TỰ-ĐẠI

MỚI IN RỒI HAY LÀM

Bán lẻ mỗi cuốn..... \$ 0.15

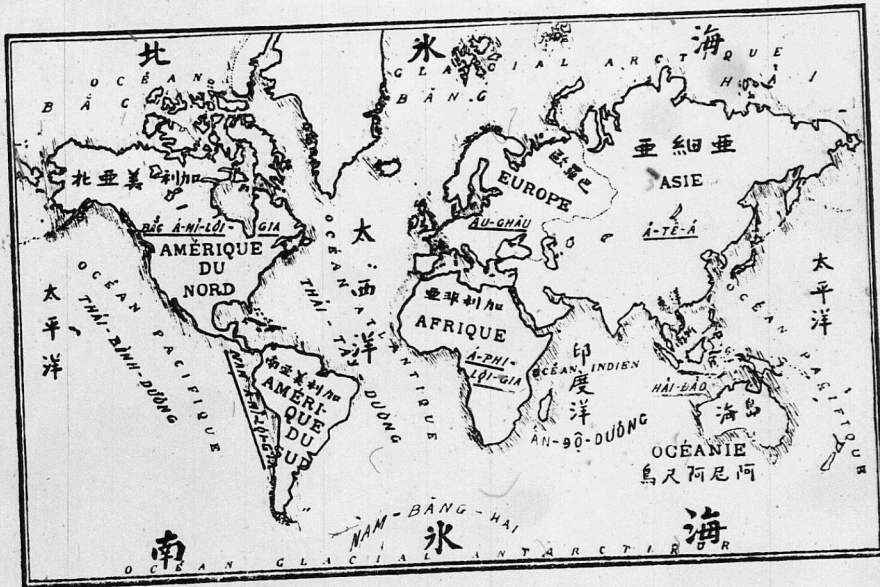
Hay hơn Phú-Vân-tiên.

Hay bằng Phú-Kiều

Tiệm nào cũng có bán

HOÀNG CẦU ĐỊA DƯ

圖全寰瀛



DINH HOÀN TOÀN ĐỒ

Ngũ châu :

- Âu-châu.
- Á-tê-à châu.
- A-phi-lợi-gia châu.
- A-mỹ-lợi-kiên châu.
- O-cê-a-ni-a châu.

Ngũ hải :

- Thái-bình-dương.
- Ấn-độ-dương.
- Thái-tây-dương.
- Bắc-băng-hải.
- Nam-băng-hải.

T. G....

QUAN-TU-DẠNG PHÁP

Nghĩa là coi tuồng chữ mà đoán tánh người. Ấy vậy trong chừ khán quan có muốn thử mà chơi thì nên thân hành viết thơ lên cho M. **Kỳ-lân-Các** quản **Lục-Tĩnh-Tân-Vân** ký tên thiệt hoặc ám-danh cũng được, thì sẽ có ấu hành *quẻ-doán* trong Báo chương chẳng sai.

M. *Ang Chruí Changva Kawang*. — Tánh-tinh chời lỗ, vì nghe nên mắc, bởi tin nên lăm. Song người vì dạng hào-tâm, bao nhiêu tai họa dăm dăm trải qua.

Ở đời ta biết lòng ta, thế-giang đa trá, gian tà lăm rư...

M. *Trần-H...* *Chủ đất Mỏ-cày*. — Tánh-tinh chơn chất, quân-dại với mọi người. Hay tin thiên hạ như lòng mình vậy, hằng tưởng mọi người chơn chánh như mình vậy...
Lối xóm thương, bà-con mến.

M. *T. B. Ph Pnompenh*. — Trong thơ thầy khán thân trách phận khôn cùng, ấy cũng tại là mạng vận mà ra, há đi ngã lòng rùng chi mà lăm chi, một phải giữ cho Tâm hảo thì đủ vì: *Tâm hảo, mạng bất hảo nhưt sanh đã ôn bảo...*

Việc vợ chồng là giềng mối rất trọng; song cũng tại nơi mình chẳng biết *già kén tội lìa*, nay cơ hội đỡ-dang thì cũng phải *gan tròng lỏng dục!*

Còn về việc từ-điều, muốn cho hay giỏi, thì phải rộng thấy nhiều nghe...

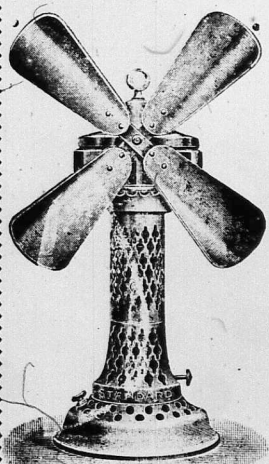
M. *Tr. B. A. Long-châu Vinhlong*. — Co khiểu thông minh, thấy ai làm cái chi đều bắt chước được chẳng sai siêng mảy mùng nào. Song hay bơ thờ, tánh-tinh ít cần ngôn cần hành.

Mà *Tâm-hảo mạng hựu hảo phát đạt vinh huê tảo...*

K. L. C.

A LOUER

KIỀU MỚI LẠ THƯƠNG - HIỆT LE MISTRAL - RỘT BỰC BAY VÉ



là quạt máy kiểu mới chạy nhờ bởi khí nóng.
Chớ lăm quạt này nơi những quạt khác một kiểu đã bán trước này. Quạt này chạy có hai chiều và mát hơn mấy thứ kia kiểu lên hơn.

Quạt hiệtt *Le Mistral* này có một mình là khéo léo và tốt hơn. Kiểu thực nó đã toàn định làm theo đấng đang riêng trong máy quan hạt và thế cho quạt chạy bởi hơi điện khí. Máy nó chạy nhằm le và êm ái, chẳng có mai chi, cũng không có khói là bởi cái đèn làm cho máy nó nóng thấp bằng rượu (alcool).

MỘT NÓ TIỆN LẮM


vì nhẹ nhàng, dễ bề dời đổi. Ở nó ở đâu thì coi cũng là lịch, hoặc tại phòng khách, hay là phòng ăn cũng là chỗ lăm việc, bởi nó là một hué-mý, kiểu lăm khéo léo, cả trong cây quạt đều xuy nickel.

Tôi kính khuyên riêng máy vị quan viên hay đi đường, hãy mua lấy mà dùng, vì nó nhẹ mà dưng lại nhỏ, máy cánh xếp lại dưng. Nó cũng như một người bạn đi đường với mình tiên và có ích lăm. Vì nào có giờ thơ mua thì sẽ hết lòng gọi tới chỗ, để nó vào một cái tráp bỏ theo nhà thơ, tiện lăm.

GIÁ..... 55 \$ 00

CÓ BÁN TẠI HÀNG BÁN ĐÈN CỦA ÔNG
A. MESSNER
Saigòn, ở góc đường Calinat, Saigòn
món bài số 91, 93 và 95.

PHẢI DÙNG THUỐC BỔ VÀ TRỊ ĐAM
 THIẾT HIỆU LÀ
ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX
 Của ông lương-y GUILLIÉ



Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế
 đưỡng của quan lương-y GUILLIÉ lấy làm thần hiệu
 trong những bệnh HƯ PHẾ, đau trong TÍ VỊ, đau
 nơi TRÁI TIM, ĐAU GÂN, ĐAU MINH, RẾT VỎ
 DA, hoặc CHÓI NƯỚC, BỊNH KIẾT, BỊNH HO DẠI,
 BỊNH CÚM, GHỀ CHỐC NGOÀI DA và bệnh có
 TRÙNG LẠI TRONG BỤNG.

Ấy là một thứ THUỐC XÔ rẽ tiền và rất hiệu
 nghiệm làm cho HUYẾT RA TINH KHIẾT. Những
 bệnh gốc bởi ĐAM hay là MẬT phát ra thì uống
 nó hay lắm.

Bất kì thuốc trị đam nào mà không có dấu ký
 tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ
THUỐC HOÀN XÔ
 nữa cũng rất trong thư Elixir Tonique Antiglaireux
 của quan lương-y Guillié.

Chánh chỗ trữ thuốc này là nhà : PAUL GAGE FILS, nhứt hàng
 bảo chế ở sanh, đường GRENELLE ST GERMAIN môn bài số 9,
 ở tại đô thành PARIS.
 VÀ TRONG CÁC ĐƯỢC PHÒNG ĐỀU CÓ BÁN

TIỆM MÂY
VÀ BÁN HÀNG TÀU
 110, Quai Arroyo-Chinois
 Cầu-ông-Lãnh
 (GẦN GARE XE LỬA)

Kính mời Chú-qui-cò trong Thành phố cùng
 các đưng hảo-âm Qui-khách Lục-châu ; như
 Qui-vị muốn dùng mây xiêm áo cách kiêu thể
 nào, hay là mua xuyên lãnh hàng tàu, xin niệm
 tình đến giúp nhau lấy thảo. — Tiệm tôi có
 thợ nhuộm, cắt, may đủ cách kiêu đương thời
 đúng ; tiền công may và giá hàng dẽ đều nhe.
 — Còn sự kh o vụng tôi chẳng dám khoe
 khoan quá lẽ, xin đến may một lần thì rõ
 việc khéo không. Lỡ vô lễ tạm mời, xin Qui-
 cò niệm tình, đến giúp nhau cho nên cuộc.

MADAME NGUYỄN-HỮU-SANH.
 số nhà: 110.
 Đường mê-sông gần chùa-bà
 Cầu-ông-Lãnh.
 SAIGON)

CÓ MỘT MINH NHÀ NÀY
CÓ QUYỀN THAY MẶT CHO NHÀ ĐỨC SÙNG
VÀ LÀM XE MÁY TẠI THÀNH

St-Étienne
 MÀ THỜI

Hàng F. MICHEL, CAFFORT Successeur
 ở Đường Catinat số 36
 SAIGON

Có
 Bán SÙNG đủ thứ
 và đủ kiểu. Bì. Thuộc Dạn
XE MÁY, ĐỒNG HỒ và
ĐỒ NỮ TRANG Đồ đã tốt lại
GIÁ RẺ

Lục Châu muốn mua vật chi thì xin đề thơ như vậy
 M. F. Michel, Caffort Successeur, 36 rue Catinat

BƯỚC BAY VÈ

khí nóng.
 là một kiểu đã
 tiến và mới hơn

là khéo léo và
 theo dạng dùng
 ít chạy bởi hơi
 xăng có mặt
 làm cho máy nổ

thì coi cũng là
 đồng ăn cũng là
 kiểu làm khéo

hay đi đường,
 ng lai nhờ máy
 người bậu đi
 nào có gọi thơ
 một cái tráp bỏ

CỬA ÔNG

hát, Saigòn
 à 95.

Hãy hỏi thử
hộp quet hiệu
này:



là thử tốt hơn
các thử khác.

A LOUER

HÀNG BÁN RƯỢU HIỆU

DENIS FRÈRES

LẬP RA TỪ NĂM 1862 — NHÀ NGÀNH TẠI

HAIPHONG

BORDEAUX

SAIGON

HANOI

Hàng Denis Frères trừ dầu thơm
hiệu: « Royal Japonais » là thử tốt hào
hạng và thơm diệu hơn các thử dầu, hiệu đề
vương Nhật-bổn.

Hãy xức tóc bằng dầu hiệu « Huile-Flora » là thử tốt
hơn hết và dầu thơm vô hạng.

Hàng này có bán đủ thử rượu tốt xin kê sau này:

Rượu *chac-trang* và *chac-đỏ* trong thùng và chiếc ra ve.
Rượu *Champagnes*: V^o Cliquot.

- Ponsardin.
- Duc de Montebello.
- Roederer.
- Moët et Chandon.

Rượu *Tisane de Champagnes supérieur*: B. et R. Perrier

Rượu *Tisane extra*: Marquis de Bergey.

Hàng này cũng có bán thuốc gói và thuốc vắn rồi hiệu
Le Globe và giấy hút thuốc kêu là « Nil » có thử rượu
kêu là: **Vieille Eau de vie Dejean, Rhum Jalkauc**.

Liqueurs và cognacs Marie Brizard và Roger.

Bière Gruber và Bière Lorraine. Rượu **Madère**
Malaga và **Muscate de Frontignan Rivoire**.

Có bán máy viết hiệu Remington và các thử đó
phụ tùng.

Cũng có trừ các thử hộp quet Đông-Dương, và ngoài
Bến thủy, gần Annam và òng quet **Hàn-ội** (Tonkin) nữa.

Ai muốn hỏi giá thì viết thư như vậy:

MAISON DENIS FRÈRES, SAIGON

ES
 ANH TẠI
 AIPHONG
 BORDEAUX
 SAIGON
 HANOI

là thứ tốt
 này:
 chiếc ra ve.

R. Perrier

ân rồi hiệu
 6 thứ rượu
 Jalkauc.
 Roger.
 ru Madère
 re.
 các thứ đó

g, và ngoài
 (onkin) ửa.

ON

TRÌNH

CÙNG CHƯ-VỊ HÚT THUỐC ĐIỀU ĐĂNG TƯỜNG:

TABAC DU GLOBE -- CIGARETTES DU GLOBE

(THUỐC GÓI CÀ-LỘP)

(THUỐC ĐIỀU CÀ-LỘP)

Vị nào biết xài thuốc hút đều ưa dùng thứ thuốc **CÀ-LỘP** làm vì: một là giá rẻ lắm, hai là mùi ngon.

Hàng thuốc **CÀ-LỘP** dùng nhiều tay bác-sĩ thạo nghề dọn thuốc mà chọn lựa những lá thuốc nhứt hảo hạng hơn hết mà làm ra.

Cách dọn thuốc kĩ-càng như vậy thì mùi nó dịu ngọt, không ngạt cổ, chẳng phạt ti và lại làm cho miệng lưỡi được **THƠM THO, IM-MÁT**. Bởi thuốc này tinh anh và tuyền soạn lắm nên mới được như vậy.

THUỐC GLOBE (Cà-lốp) này, vì tánh tinh hảo, thiệt là một **VỊ-DIẾT-TRÙNG** qui lạ, nó tảo trừ các con trùng tê-vi trong miệng mình. Hễ dùng nó thường cũng như mình để phòng các bệnh hoạn vậy. Chuyện này chừ vị ưa dùng thuốc điều đều hiểu rõ từ ngày **THUỐC GLOBE** (Cà-lốp) tràn qua Đông-dương đên nay đã hơn hai chục năm dư rồi.

Hãy hỏi mà mua ĐAU ĐAU CÙNG CÓ:

THUỐC GÓI GLOBE (Cà-lốp) và **THUỐC ĐIỀU GLOBE** (Cà-lốp).

Phạm bán thuốc rời hay là thuốc vẫn thì phải dùng giấy mà gói bao.

Vậy nếu những bao ấy mà huê dạng mắc tiền thì tự nhiên cái ruột trong phải là thứ rẻ dạng có thừa trừ cho vừa cái giá.

Thuốc ta đây bao rất đơn sơ, chẳng tôn mây đồng, cho nên ta có thể mà chọn thứ thượng hạng.

Cách bao gói đơn sơ của ta đây làm cho ta bán dạng thuốc tốt chớ không phải bán giấy hay là bán hình chi.

DENIS FRÈRES

Bordeaux, Saigon, Haiphong, Hanoi.

ĐẠI DIỆN CÀ ĐÔNG-DƯƠNG.

cents approx.

TIỆM THUỐC

ÔNG HOLBÉ VÀ RENOUX

NHỨT HẠNG BẢO CHẾ Y SANH

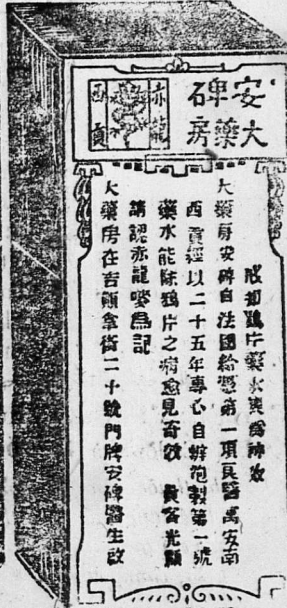
Ở đường CATINAT, môn bài số 46 18 và 20, tại SAIGON.

KÍNH CÁO

CÙNG CÁC CHƯ VỊ MUỐN BỎ
THUỐC NHA-PHIẾN.

PHÍA MẶT

PHÍA LƯNG



Có một thứ thuốc hiệu **SOLUTION R số 1** của ông Điều-chế-y-khoa-lân sĩ **HOLBÉ** làm ra đây, thì những kẻ muốn giải yền mới chắc mình rằng bỏ thuốc dặng mà thôi, bỏ đã mau, ít tổn tiền mà lại không sanh bệnh hoạn chi cả, thật là một vị thần dược đó.

Thuốc **SOLUTION R** này khắp cả toàn-cầu đều biết danh, bởi ấy cả muôn vạn người đã gọi thơ đến mà khen ta chẳng cùng.

Chẳng có thuốc nào thần hiệu cho bằng thuốc này, cho nên có nhiều hiệu giả lăm. Nhiều nơi lại mua thuốc này về làm cốt rồi luyện ra thuốc nước hay là thuốc hoàn mà bán.

Chư-vị hãy nghĩ hãy nhiều thì đủ biết thuốc này thần hiệu là thế nào.

Hiệu **XÍCH-LONG** của tiệm thuốc, ve đưng thuốc, nhãn thuốc, cùng hộp thuốc **SOLUTION R** này đã cầu chứng nơi tòa Saigòn và nơi **THƯƠNG-MÃI-BỘ** tại Đô-thành **PARIS** rồi, cho nên nếu bắt dặng ai giả mạo thì tòa sẽ chiếu theo luật mà làm tội.

Khi mua phải coi cho kỹ lưỡng cái-hộp cho giống như hình trên đây, và niêm phong lại hẳn hoi, có dấu ký tên ông **HOLBÉ**, điều-chế-y-khoa-lân-sĩ là người luyện nên thuốc ấy. Hộp ấy lại có phụ thêm đồ để đếm giọt mà uống (*compte-goutte*) và cách dùng bằng nhiều thứ tiếng.

Giá mỗi ve.

1 \$ 50

VÀ KHI MUA PHẢI TÍNH TIỀN SỞ PHÍ GỬI HAY LÀ MUA *contre remboursement*

Như gửi *contre remboursement*, thì gửi cách **kinh-nhiệm** và cùng **chẳng** cho ai **biết-dặng**.

Ài mua nhiều sẽ tính nhẹ giá hơn, các thứ thuốc khác cũng vậy và chừng chắc rằng những thuốc bảo chế đều là đồ thượng hạng và tinh khiết lăm.

LỤC TỈNH TÂN VĂN

Mỗi Tuần Đăng Báo

Ngày Thứ Năm

QUAN NHỰT TRINH
Boulevard Norodom N° 7

閩新省陸

MR. F. H. SCHNEIDER, SAIGON

NĂM THỨ SÁU

JEUDI 11 AVRIL 1912

SỐ 218

NGÀY 24 THÁNG HAI, NĂM NHÂM-TÌ

MỤC LỤC

- 1 — Đại luận : Ngọc Kim-cang (tiếp theo).
- 2 — Hường truyền.
- 3 — Trung-quốc tân văn.
- 4 — Kim-Vân-Kiều tân truyện.
- 5 — Ngoại sử truyện.
- 6 — Kỷ niệm Pháp-lăng-ling cổ sự.
- 7 — Âu-châu lược sử.
- 8 — Hạnh đức Khổng-tử.
- 9 — Cách vật luận.
- 10 — Khôi hạp.
- 11 — Thai.
- 12 — Cách tri nhập môn.
- 13 — Thơ tin vãng lai.
- 14 — Hoàn cầu địa dư.
- 15 — Quan tự-dạng pháp.

CÓ BẢN LẺ TỪ SỐ :

Tại Báo-quán 7, Boulevard Norodom tại Lục-tỉnh-khách-sạn
đường Krantz và tại Nam-kỳ-khách-sạn Mỹtho

GIÁ BÁN NHỰT TRINH:

Mua mỗi 12 tháng 5\$00
6 3\$00
Mua chỉ 6 tháng 8\$00
6 5\$00
Không Bán 3 tháng

GIÁ BÁN LẺ TỪ SỐ 0\$10

Quán

Aimoon
Mua nhựt trính lu gọi
thứ và báo phải để như
váy LỤC TỈNH TÂN
VĂN - SAIGON

NGÀY

L

GIA B

Mua m

Mua ch

Khôn

Các

mà c

Chu

vững

cho r

Mua

Mua

S

các

vật

ng

mà

nh

con

th

lợi

ph

con

NGÀY

NHÀ ĐẠI THƯƠNG

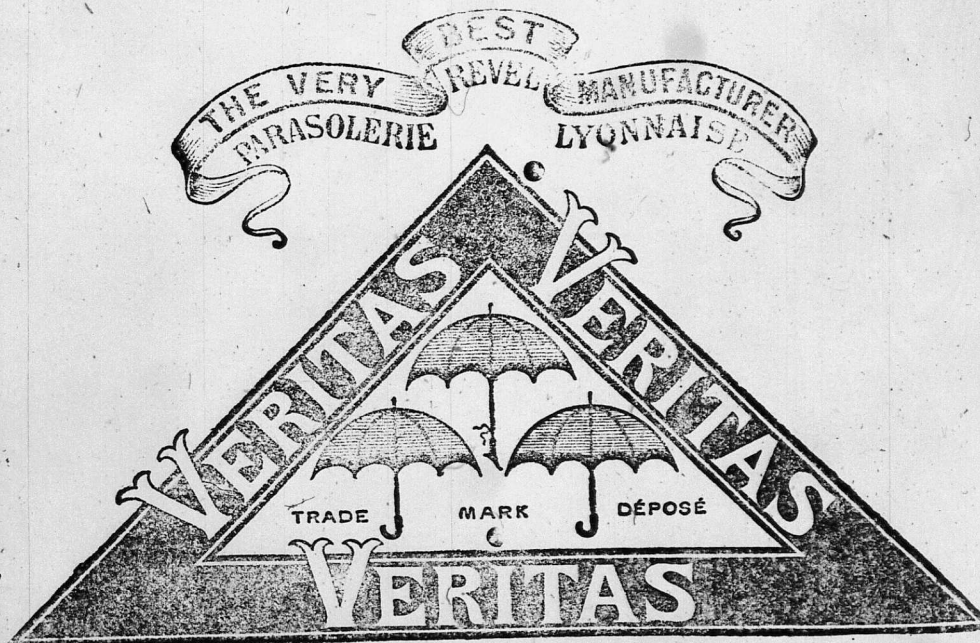
DANH HIỆU LÀ

COURTINAT và CÔNG-TY

TAI THÀNH LYON VÀ SAIGON

ĐƯỜNG CATINAT MÔN BÀI SỐ 96-98-100-102-104-106-108

KHAI DỰNG NĂM 1885



Trọn cõi Đông-Dương này, từ đã ba mươi năm ngoài rồi, si ai lại chẳng hiểu hiệu dù như trên đây là chắc chắn, xinh đẹp, nhẹ nhàng hơn hết, và lại giá rẻ vô cùng. Vậy khi chừ vì có mua dù xin hãy nài cho thiết hiệu này sẽ mua. Những dù hiệu này thì tại Saigòn nhà đại thương Courtinat và Công-ty, tại Chợ lớn mấy tiệm có danh, cùng các tiệm trong lục quận đều có.

Nhà này bán lẽ đủ thứ hàng hóa hơn các nhà tại Saigòn, và chẳng nề mua nhiều hay ít.

Như ai muốn dùng hàng giê chi thì hãy đến đó, vì nơi ấy có đủ hàng của người Annam dùng như: Tổ tây, hàng tây, thủy ba, nhưng, lục soan, địa, nỉ, lụa, vân vân...

Hoặc ai muốn dùng đồ vật kiện trong nhà như: Ghế cây kiểu « Thonet, » giường sắt, mùng, nệm, mền, gối, bàn tủ bằng cây Hongkong; kiếng lớn chạm khéo lắm và tốt vô song (glace de Venise).

Lại nơi đó cũng có nhiều xe máy đạp hiệu « Ibis » giá 55\$00 và đồ dùng theo xe máy, giầy kiểu mới khéo và chắc chắn mà giá rẻ.

Còn như tủ sắt hiệu « Hummer » là tốt chắc hơn các thứ tủ dùng từ lâu nay, không cháy mà chia khóa không bắt chước được, thì cũng có một nhà này có trữ má thối. Và cũng có bán nhiều đồ dùng theo cuộc hành lý; dầu thơm; đồ nữ trang; hét xoàn và thủy tinh; máy nói hiệu « Pathé » đèn chưng bằng đá cẩm thạch.

Thủy xoàn nơi đây lớn nhỏ đủ thứ giá cao thấp tùy theo hạng.